

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 15/6/2026 đến ngày 15/9/2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		37
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNLPTC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được tổ chức	Lớp	35
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Lượt người	4663
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	3412
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNLPTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNLPTC	Cuộc	8
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNLPTC đã ban hành kết luận	Cuộc	4
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	
	Kiến nghị xử lý hành chính		0
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	
	Kiến nghị xử lý hình sự		0
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		0
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		2
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	2
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	1
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0

27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vi xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	29
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	28
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
33	Số dịch vụ công trực tuyến	Thủ tục	24385
34	Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thủ tục	26684
35	Số dịch vụ công trực tuyến một phần	Thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	983.589.288
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		0
40	Số người đã thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	49
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	12
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
43.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
46	Tổng số vụ việc gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
47	Tổng số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		0
48	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0

57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
58	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
59	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
60	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
62	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		0
64	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
65	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
66	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
67	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		0
68	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
69	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		0
70	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
71	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		0
72	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
73	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
74	Số vụ án gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
75	Số đối tượng gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		0
76	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
77	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
78	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
79	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC		0
80	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
81	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
82	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
82.1	- Khiển trách	Người	0
82.2	- Cảnh cáo	Người	0
82.3	- Cách chức	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
83	Số vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
84	Số đối tượng bị kết án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
84.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ít nghiêm trọng	Người	0
84.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng	Người	0
84.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng, lãng phí, tiêu cực rất nghiêm trọng	Người	0

84.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
85	Số vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã được xử lý hành chính	Vụ	0
86	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Người	0
87	Số vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
88	Số đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		0
89	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
90	Đất đai	m2	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		0
91	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
91.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
91.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
92	Đất đai	m2	0
92.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m2	0
92.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m2	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0
93	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
94	Đất đai	m2	
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		0
95	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
96	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
97	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
98	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
99	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
100	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		0
101	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
102	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
103	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
104	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
105	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
106	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
107	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
108	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	

Ghi chú:

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu

- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTNTC của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến ngày 30/9/2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
	0	0	0	0	0

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG GÂY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC(*)

Số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến ngày 30/9/2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
	0	0	0	0	0	0	0